



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM (TEST REPORT)

Số (No): 968...../VLXD-VLPM

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): **VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN – VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**
2. Loại mẫu (Kind of sample): **Tấm thạch cao – Tấm ốp thạch cao – Tấm thạch cao Glass-mat 9.5 mm**
3. Đơn vị sản xuất (Manufacturer): **CÔNG TY TNHH KNAUF VIỆT NAM**
4. Địa chỉ cơ sở sản xuất (Manufacturer address): **Lô B3a, Khu Công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**
5. Số lượng mẫu (Quantities): **01**
6. Số phiếu (No): **594/KHTN**
7. Ngày nhận mẫu (Date of received): **11/02/2026**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM (TEST RESULT)

TT (No)	Tên chỉ tiêu (Characteristics)	Đơn vị (Units)	Kết quả (Results)	Mức yêu cầu (Specifications)	Phương pháp thử (Test methods)	Đánh giá (Evaluation)
	Chỉ tiêu thử nghiệm theo QCVN 16:2023/BXD			TCVN 8256:2022 (**)		
1	Cường độ chịu uốn theo phương pháp B (Flexural strength, method B)	N			TCVN 8257-3:2023	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
	- Đầu gia tải vuông góc với chiều dài tấm (Bearing Edges Perpendicular to Panel Length)		546	≥ 343		
	- Đầu gia tải song song với chiều dài tấm (Bearing Edges Parallel to Panel Length)		362	≥ 116		
2	Độ biến dạng ẩm (Humidified deflection)	mm	1	≤ 48	TCVN 8257-5:2023	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
3	Độ hút nước (Water absorption)	%	4	≤ 10	TCVN 8257-6:2023	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
4	Hợp chất lưu huỳnh dễ bay hơi – S ₈ (***) (Volatile Sulfur Compounds – S ₈)	ppm	0	≤ 10	ASTM C471M – 20a	Đạt tiêu chuẩn (Passed)

Ghi chú (Note): (***) Mức yêu cầu theo Mục 4.7 và Mục 9 của TCVN 8256:2022; (***) Phép thử có sử dụng nhà thầu phụ.

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2026

Cán bộ thử nghiệm (Test by): Thắng, Đạt, Dũng

PTN VILAS 003 - TT VLPM & HCXD

VILAS 003 - CPMCC

VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huỳnh

Trịnh Thị Hằng

Ghi chú (Note):

- Mẫu do khách hàng gửi đến Phòng thí nghiệm VILAS 003 - Viện Vật liệu xây dựng. Tên cơ quan gửi mẫu, tên mẫu và công trình sử dụng trên Phiếu kết quả thử nghiệm được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. (Samples were sent to lab VILAS 003 - VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến (Test results are valid for the namely submitted samples only).
- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. (Characteristics and methods were tested according to client's request).
- Không được sao chép một phần Phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm VILAS 003 (This test report shall not reproduced except in full, without the written approval of VILAS 003).
- Dấu VILAS 003 không bao gồm phép thử dấu (*) (The VILAS 003 symbol not used for (*) test methods).